

SỐ 220

# KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

*Hán dịch: Đường Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.*

QUYỀN 501→550

# KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

## QUYỀN 501

### Phẩm 5: HIỆN BẢO THÁP (2)

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào có thể đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp, thì thiện nam, thiện nữ ấy ở đời hiện tại hay vị lai sẽ được pháp lợi ích thù thắng. Các vị hãy chú ý lắng nghe và khéo tư duy. Ta sẽ vì các vị mà phân tích, giảng thuyết.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, cúi xin Ngài giảng thuyết, chúng con rất muốn nghe.

Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu có các ngoại đạo, Phạm chí xấu ác, hoặc ác ma và quyền thuộc của chúng, hoặc những kẻ hung bạo, tăng thượng mạn đối với Đại Bồ-tát này mà muốn làm những điều bất lợi, kẻ kia vừa khởi tâm hại thì tự chuốc lấy họa, tất sẽ tiêu diệt, không thực hiện được điều mong muốn. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát này đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, thường tu hành Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, lấy tâm nguyện đại Bi làm đầu.

Nếu các hữu tình mãi mê tăm tối, xan tham phát khởi các đấu tranh, thì Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp trong ngoài đều xả bỏ dùng phương tiện để cho hữu tình kia được an trụ Bố thí ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình mãi mê tăm tối phá giới tạo các nghiệp ác thì Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp trong ngoài đều xả bỏ, dùng phương tiện khiến cho hữu tình kia được an trụ nơi Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình mãi mê tăm tối phẫn hận làm tổn hại lẫn nhau

thì Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp trong ngoài đều xả bỏ, dùng phương tiện khiến cho hữu tình kia được an trụ nơi An nhẫn ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình mãi mê tăm tối giải đãi làm bỏ các nghiệp lành thì Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp trong ngoài đều xả bỏ, dùng phương tiện để cho hữu tình kia được an trụ nơi Tịnh tấn ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình mãi mê tăm tối, tâm tán loạn, chuyên làm náo động thì Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp trong ngoài đều xả bỏ, dùng phương tiện để cho hữu tình kia được an trụ nơi Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình mãi mê tăm tối ngu si không biết phân biệt tốt xấu thì Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp trong ngoài đều xả bỏ, dùng phương tiện để cho hữu tình kia được an trụ nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình nào trong tâm bị ràng buộc bởi tham, sân, si... trôi lăn trong vòng sinh tử, tạo nhiều việc không lợi ích, thì Đại Bồ-tát này khéo dùng phương tiện, để cho hữu tình kia diệt trừ các nhân duyên của sinh tử như tham, sân, si...; hoặc làm cho họ an trụ nơi bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc an trụ nơi bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc an trụ nơi pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyệt; hoặc an trụ tám Giải thoát, chín Định thứ đệ; an trụ nơi các ngôi vị Bồ-tát; an trụ nơi pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; an trụ nơi chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trụ nơi cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi; an trụ nơi Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; an trụ nơi bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; an trụ nơi năm loại mắt, sáu phép thần thông; an trụ nơi mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; an trụ nơi pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; an trụ nơi tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; an trụ nơi trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; an trụ nơi quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; an trụ nơi tất cả hạnh Đại Bồ-tát; an trụ nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; an trụ nơi các pháp lành khác ở thế gian và xuất thế gian.

Kiều-thi-ca, như thế gọi là đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa,

chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền rộng rãi. Các Đại Bồ-tát này hiện tại gặp pháp lợi ích thù thắng.

Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát này do nhân duyên ấy mà ở đời vị lai sẽ mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu cứu độ chúng sinh vô lượng, tùy theo sở nguyện của mọi loài hữu tình mà làm cho họ được an trụ tu học rốt ráo ba thừa, cho đến chứng đắc Niết-bàn vô dư. Kiều-thi-ca, như thế gọi là đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền rộng rãi. Các Đại Bồ-tát này ở vị lai sẽ gặp pháp lợi ích thù thắng.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải tuyên thuyết, lưu truyền rộng rãi, ở địa phương đó nếu có ác ma và bè đảng của ma, hoặc các ngoại đạo, Phạm chí và kẻ hung bạo tăng thượng mạn khác, hiềm khích Bát-nhã ba-la-mật-đà, muốn làm trở ngại, gây chướng nạn, chống trái, đều khiến cho chúng nó mau chóng ẩn mất, dù có ý muốn, rốt cuộc cũng không thành. Những kẻ ác kia vừa nghe tiếng Bát-nhã, cho nên các điều ác tiêu diệt từ từ, công đức phát sinh dần dần. Về sau nương vào ba thừa được chấm dứt khổ, hoặc thoát khỏi đường ác, sinh trong trời, người.

Kiều-thi-ca, như có loại thuốc kỳ diệu là Mạt-kỳ, công năng của thuốc này có thể làm tiêu tan các chất độc. Thuốc kỳ diệu như thế, dù ở chỗ nào, các loài trùng độc cũng không dám đến gần. Có rắn độc lớn, đói đi kiếm ăn gặp thấy sinh vật nhỏ muốn cắn nuốt chúng. Sinh vật nhỏ kia sợ chết, vội chạy trốn chỗ thuốc thần. Rắn nghe mùi thuốc liền bỏ chạy. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì thuốc thần đó có đầy đủ công năng lớn, có thể làm cho thân mạng được lợi ích và tiêu trừ các chất độc. Nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đà cũng có đầy đủ công năng lớn như vậy. Nếu thiện nam, thiện nữ nào chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép giảng giải, tuyên thuyết lưu truyền cùng khắp, thì các ác ma... ở chỗ Đại Bồ-tát này, muốn gây các việc ác, nhưng nhờ sức oai thần của

Bát-nhã ba-la-mật-đa này khiến cho các việc ác kia ở chỗ ấy, tự phải tiêu diệt, không làm gì được. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì do Bát-nhã ba-la-mật-đa đầy đủ oai lực lớn, có thể đẩy lùi các điều ác và tăng trưởng các pháp lành.

Tại sao Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể đẩy lùi các điều ác và tăng trưởng các pháp lành? Bát-nhã ba-la-mật-đa này diệt trừ tham, sân, si, vô minh cho đến toàn là nhóm khổ uẩn lớn, chướng cái, tùy miên, triền cầu, kiết phược, kiến chấp ngã, kiến chấp hữu tình cho đến kiến chấp cái thấy, kiến chấp đoạn, kiến chấp thường, kiến chấp không, kiến chấp có, cho đến các kiến chấp về ác thú. Xan tham, phá giới, sân nhuế, giải đái, tán loạn, ngu si, tưởng thường, tưởng lạc, tưởng ngã, tưởng tịnh và ngoài ra tất cả tham, sân, si, mạn, nghi, kiến hành... đều có thể diệt trừ. Cũng diệt trừ chấp sắc cho đến chấp thức, cho đến cũng diệt trừ chấp trí Nhất thiết tướng, chấp Bồ-đề Niết-bàn. Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, có thể diệt trừ tất cả pháp ác này và có thể tăng trưởng tất cả các việc lành. Vì vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa này có vô số lượng đại oai thần lớn.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép giảng giải, tuyên thuyết lưu truyền cùng khắp, thì Đại Bồ-tát này thường được bốn Đại thiên vương và Thiên đế Thích, Đại phạm Thiên vương chủ cõi Kham nhẫn, trời Tịnh cư... ở thế giới ba lần ngàn và các vị Thiên thần thường đến ủng hộ, không để cho tất cả tai họa ngang trái làm náo hại. Những điều mong muốn hợp pháp được mãn nguyện. Được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở hiện tại mười phương thế giới cũng thường hộ niệm, khiến cho việc ác từ từ tiêu diệt, pháp lành dần dần tăng trưởng. Nghĩa là làm tăng trưởng Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng làm cho tăng trưởng. Dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên việc tu, việc trụ thường không tổn giảm. Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát này do nhân duyên ấy nên lời lẽ oai nghiêm, người nghe đều kính mến, phát ra lời nói vừa đủ, ôn hòa, không ồn ào xen tạp, thân cận bạn lành, rất biết báo ân, không bị các sự keo kiệt, ganh ty, giận hờn, che giấu lỗi lầm, buồn bức, dối trá, đua nịnh, kiêu mạn... che khuất nơi tâm.

Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát này tự xa lìa sự sát sinh, cũng có thể khuyến hóa người khác xa lìa sự sát sinh. Không ca ngợi một cách điên đảo về pháp chống trái sự xa lìa sát sinh và hoan hỷ tán thán người xa lìa sự sát sinh. Như vậy cho đến tự xa lìa tà kiến, cũng khuyên người khác xa lìa tà kiến. Không ca ngợi một cách điên đảo về pháp xa lìa tà kiến và hoan hỷ, tán thán người xa lìa tà kiến. Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát này tự hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng khuyên người khác hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không đề cao, ca ngợi một cách điên đảo pháp hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Hoan hỷ tán thán người hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến tự tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng khuyến hóa người khác tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Không đề cao, tán dương một cách điên đảo pháp tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Hoan hỷ, tán thán người tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát này tu hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng đồng hồi hướng về quả vị Giác ngộ cao tột. Đại Bồ-tát này thường tư duy: “Nếu ta không tu hành Bố thí ba-la-mật-đa, sẽ sinh vào hạng bần cùng, hạ tiện. Nếu ta không tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa thì cánh cửa trời, người sẽ bị đóng kín và rơi vào các nẻo ác. Nếu ta không tu hành An nhẫn ba-la-mật-đa thì các căn sẽ thiếu sót, hình dung xấu xí, không đầy đủ sắc thân viên mãn của Bồ-tát. Nếu ta không tu hành Tịnh lực ba-la-mật-đa, thì không thể tu đạo hạnh của Bồ-tát, thường ôm lòng giải đai, các việc không thành. Nếu ta không tu hành Tịnh lực ba-la-mật-đa, thì không thể tu thắng định của Bồ-tát, tâm luôn luôn tán loạn mong muốn điều gì cũng không thành. Nếu Ta không tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì không thể được phương tiện thiện xảo, vượt các địa vị Thanh văn, Độc giác... Nếu có các việc bần cùng... như vậy, thì không đủ thế lực để đem lại sự thành tựu cho hữu tình, lại cũng không thể làm nghiêm tịnh cõi Phật, huống gì đắc trí Nhất thiết trí.”

Đại Bồ-tát này thường tư duy: “Ta không nên lệ thuộc thế lực của sự keo kiệt. Nếu lệ thuộc thế lực ấy thì việc Bố thí ba-la-mật-đa của ta không được viên mãn. Ta không nên lệ thuộc thế lực của sự phá

giới. Nếu lệ thuộc thế lực ấy thì Tịnh giới ba-la-mật-đa của ta không được viên mãn. Ta không nên lệ thuộc thế lực của sự giận hờn. Nếu lệ thuộc thế lực ấy thì An nhẫn ba-la-mật-đa của ta không được viên mãn. Ta không nên lệ thuộc thế lực của sự biếng nhác. Nếu lệ thuộc thế lực ấy, thì Tinh tấn ba-la-mật-đa của ta không được viên mãn. Ta không nên lệ thuộc thế lực của sự tán loạn. Nếu lệ thuộc thế lực ấy thì Tịnh lự ba-la-mật-đa của ta không được viên mãn. Ta không nên lệ thuộc thế lực của sự ngu si. Nếu lệ thuộc thế lực ấy thì Bát-nhã ba-la-mật-đa của ta không được viên mãn. Nếu sáu pháp Ba-la-mật-đa của Ta không được viên mãn, thì hoàn toàn không thể đắc trí Nhất thiết trí, làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình.”

Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát này không xa lìa tâm trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu tập, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Được các pháp hiện tại như thế, tương lai sẽ được lợi ích thù thắng của công đức thế gian và xuất thế gian.

Bấy giờ, Thiên đế Thích bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa này thật là kỳ lạ hy hữu, có thể điều phục Đại Bồ-tát xa lìa tâm cống cao, lại hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Phật bảo Thiên đế Thích:

—Kiều-thi-ca, sao gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa kỳ lạ hy hữu, có thể điều phục Đại Bồ-tát xa lìa tâm cống cao, lại hồi hướng về trí Nhất thiết trí?

Thiên đế Thích bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, khi các Đại Bồ-tát hành Bố thí ba-la-mật-đa thế gian. Nếu đối với Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các vị Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, kẻ cô đơn, bần cùng, già yếu, bệnh tật, lõi đrowsing, ăn xin mà thực hành bố thí, lại suy nghĩ: “Ta có thể cúng dường cho chư Phật cho đến bố thí người ăn xin” thì Đại Bồ-tát này không có phương tiện khéo léo, tuy có hành Bố thí ba-la-mật-đa, mà lại khởi tâm cống cao, không thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Các Đại Bồ-tát hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa của thế gian, lại nghĩ như vậy: “Ta có thể tu hành

Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa”, lại cũng nghĩ: “Ta có thể viên mãn Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa” thì Đại Bồ-tát này không có phương tiện khéo léo. Tuy hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, mà lại khởi tâm cống cao, không thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí. Như vậy cho đến các Đại Bồ-tát tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Đại Bồ-tát này không có phương tiện khéo léo, tuy tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, mà còn khởi tâm cống cao, không thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí được.

Khi các Đại Bồ-tát đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, nếu có tư duy: “Ta có thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật người khác không làm được điều này” thì Đại Bồ-tát này không có phương tiện khéo léo tuy đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, mà còn khởi tâm cống cao, không thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí được.

Bạch Thế Tôn, chúng Đại Bồ-tát như thế, chỉ đem tâm thế gian mà tu hành các pháp lành, không có phương tiện khéo léo, cho nên còn chấp ngã, ngã sở. Tâm trí rối loạn, nên tuy có tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nhưng chưa chứng đắc được, vì không điều phục tâm cống cao, nên cũng không thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Bạch Thế Tôn, khi các Đại Bồ-tát tu hành Bố thí ba-la-mật-đa xuất thế, khéo tu Bát-nhã ba-la-mật-đa cho nên không thấy người cho, không thấy người nhận, không thấy có vật để cho thì Đại Bồ-tát này biết dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà hành bố thí, vì thế điều phục được tâm cống cao và hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Nếu khi Đại Bồ-tát hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa xuất thế, mà khéo tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho nên không thấy có Tịnh giới cho đến Bát-nhã và tất cả pháp, thì Đại Bồ-tát này biết dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà hành Tịnh giới cho đến Bát-nhã, vì thế điều phục được tâm cống cao và hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Như vậy cho đến, nếu khi Đại Bồ-tát tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mà khéo tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho nên không thấy có trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng và tất cả pháp, thì Đại Bồ-tát này biết dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa

mà tu tập trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, vì thế điều phục được tâm cống cao và hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Nếu khi Đại Bồ-tát đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khéo tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho nên không thấy có đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật và tất cả pháp, thì Đại Bồ-tát này biết dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Vì thế điều phục được tâm cống cao và hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Bạch Thế Tôn, do nhân duyên này cho nên con nói, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế thật là kỳ lạ, hy hữu có thể điều phục chúng Đại Bồ-tát xa lìa tâm cống cao, lại có thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí.

Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mà không rời tâm trí Nhất thiết trí, biết dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền khắp nơi thì các thiện nam, thiện nữ này, thân tâm an lạc, không bị tất cả tai họa ngang trái náo loạn. Còn khi ở trong trận đấu giao chiến nhau, mà chí tâm tụng niệm Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với các hữu tình từ bi hộ niệm, thì không bị gươm đao làm tổn thương. Đối với phía oán địch đều khởi từ tâm, nếu khởi tâm ác thì tự nhiên sẽ bị thua trận. Các thiện nam, thiện nữ này, nếu ở trong trận chiến mà bị thương bởi gươm tên, hoặc mất mạng, thì điều đó không có. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này, không rời tâm trí Nhất thiết, biết dùng vô sở đắc làm phương tiện, luôn luôn tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa tự chiến thắng tham, sân, si, mạn, ác kiến, tùy miên, ác nghiệp triền cấu, các loại đao trượng; cũng có thể trừ khử tham, sân, si, mạn, ác kiến, tùy miên, ác nghiệp triền cấu, các loại đao trượng của người khác.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không rời tâm trí Nhất thiết, biết dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép giảng giải, tuyên thuyết lưu truyền khắp nơi, thì các thiện nam, thiện nữ này không bị tổn hại bởi

tất cả thuốc độc, trùng độc, quỷ mị, thư yếm, chú thuật, nước không nhận chìm, lửa chẳng đốt được, đao trượng, ác thú, oán tặc, ác thần, các tà ma yêu quái, không làm tổn thương. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đà như thế là Đại thần chú; Bát-nhã ba-la-mật-đà như thế là Đại minh chủ; Bát-nhã ba-la-mật-đà như thế là Vô thượng chú; Bát-nhã ba-la-mật-đà như thế là chú không gì sánh bằng; Bát-nhã ba-la-mật-đà như thế là vua trong tất cả chú, là tối thượng, tối diệu, không có gì bằng; Đây đủ oai lực lớn, có thể hàng phục tất cả, mà không bị tất cả hàng phục. Vì thế các thiện nam, thiện nữ phải tinh tấn tu học chú vương này, thì không hại mình, không hại người, không hại cả hai. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ học Bát-nhã ba-la-mật-đà, hiểu rõ mình, người và cả hai đều chẳng thể nắm bắt được. Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ, khi học Đại chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đà đó, không thấy ngã cho đến cái thấy, không thấy sắc cho đến thức, như vậy cho đến không thấy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì đối với ngã... vô sở đắc cho nên không hại mình, không hại người, không hại cả hai. Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này khi học Đại chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đà đó, đối với ngã và pháp, tuy dùng vô sở đắc mà chứng quả vị Giác ngộ cao tột, quán tâm hành sai khác của các hữu tình, tùy theo sự căn cơ mà chuyển pháp luân vô thượng, ai tu hành theo lời thuyết giảng sẽ được lợi ích lớn. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì chúng Đại Bồ-tát ở đời quá khứ, vị lai, hiện tại đều đối với Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy mà tinh tấn tu học, đã, đang và sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ vô lượng chúng sinh.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, mà không rời tâm trí Nhất thiết trí, biết dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép giảng giải, tuyên thuyết lưu truyền khắp nơi, thì các thiện nam, thiện nữ này, tùy theo chỗ ở của nơi thành ấp nào, đất nước nào, không bị người và phi nhân làm tổn hại bởi tất cả tai họa ngang trái hay bệnh dịch. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này, dù ở chỗ nào, đều được chư Thiên ở thế giới ba lần ngàn và khắp mười phương vô lượng, vô biên thế giới thuỷ sở

hữu của bốn Đại thiên vương, cho đến trời Sắc cứu cánh cùng với các Rồng, Thần, A-tổ-lạc... thường đến ủng hộ, cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen, không làm cho nơi có Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đa bị tai nạn.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ, viết Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đa đem để ở nơi thanh tịnh, luôn luôn cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen; mặc dù không lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, cũng không vì người khác mà khai thị, phân biệt, nhưng tại thành ấp đô thị nước đó cũng bị người và phi nhân... làm tổn thương bằng các tai họa bất ngờ, hay bệnh dịch. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù ở chỗ nào cũng được bốn đại thiên ở thế giới ba lần ngàn và chư Thiên ở khắp mười phương, vô lượng, vô biên thế giới, cho đến trời Sắc cứu cánh cùng với các Rồng, Thần, A-tổ-lạc... thường đến ủng hộ, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen, không làm cho nơi có Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đa bị tai nạn.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, chỉ biên chép Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc để ở nơi thanh tịnh mà cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen, hiện tại còn được pháp lợi ích thù thắng như thế, huống chi là lắng nghe thọ trì, đọc tụng, tinh cần, tu học, tư duy đúng lý và giảng dạy, phân tích cho người khác. Nên biết công đức này vô biên, mau chứng đắc Bồ-đề, làm lợi ích tất cả.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào sợ hãi oan gia, ác thú, tai họa, thư yếm, tật dịch, thuốc độc, bùa chú... thì nên viết Đại thần chú vương Ba-la-mật-đa, tùy theo nhiều hay ít, để trong đầy sạch sẽ, thơm tho hay để trong ống quý báu, luôn luôn đem theo bên mình mà cung dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, thì các điều sợ hãi ấy tự nhiên tiêu trừ, còn được Trời, Rồng, Quỷ thần thường ủng hộ.

Kiều-thi-ca, ví như có người hoặc loài bàng sinh, đến chỗ cây Bồ-đề hoặc bên cạnh cây Bồ-đề thì không bị người, phi nhân làm tổn hại. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì chư Phật ở quá khứ, vị lai, hiện tại đều ngồi ở đó, mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, được Bồ-đề rồi,

mới đem ban bố cho các hữu tình điều không hoảng hốt, không sợ sệt, không oán thù, không tổn hại, thâm tâm được an vui. An lập vô lượng, vô số hữu tình, làm cho họ được an trụ nơi diệu hạnh cao quý của trời, người. An lập vô lượng, vô số hữu tình làm cho họ trụ nơi ba thừa, được diệu hạnh an lạc. An lập vô lượng, vô số hữu tình, làm cho họ chứng đắc quả Dự lưu, Nhất lai quả, Bất hoàn quả hoặc A-la-hán quả. An lập vô lượng, vô số hữu tình làm cho họ sê chứng đắc Độc giác Bồ-đề. An lập vô lượng, vô số hữu tình, làm cho họ tu tập hạnh Đại Bồ-tát, sê chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Các điều tối thắng như thế đều do sức oai thần của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì thế nơi này được tất cả Trời, Rồng, A-tố-lạc... đồng ủng hộ cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen. Nên biết kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tùy theo sự xuất hiện ở đâu cũng lại như vậy, đều được tất cả Trời, Rồng, A-tố-lạc... thường đến ủng hộ, cung kính cúng dường, tôn trọng, ngợi khen. Không để cho nơi có Bát-nhã ba-la-mật-đa bị tai nạn gì.

Kiều-thi-ca, kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, dù ở chỗ nào, thì nên biết chỗ ấy chính là tháp Phật, tất cả hữu tình đều nên kính lễ, phải dùng các tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỳ, kỹ nhạc, đèn sáng để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Bấy giờ, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ, biên chép kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này dùng các vật báu trang hoàng, rồi cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Lại dùng các thứ tràng hoa thượng diệu, hương đồ hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, trân kỳ, kỹ nhạc, đèn sáng mà cúng dường. Lại có các thiện nam, thiện nữ, sau khi Phật nhập Niết-bàn, xây dựng bảo tháp, dùng bảy báu để trang sức, đựng Xá-lợi Phật trong hòm ngọc, rồi đặt vào tháp để cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỳ, kỹ nhạc, đèn sáng mà cúng dường. Hai loại phước đó, loại nào được phước nhiều hơn?

Phật dạy Kiều-thi-ca:

–Ta hỏi lại ông cứ theo ý nghĩ mà trả lời. Ý ông nghĩ sao? Như

Lai chứng đắc trí Nhất thiết trí và thân tướng hảo là do dựa vào pháp tu học gì mà chứng đắc?

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai đã chứng đắc trí Nhất thiết trí và thân tướng hảo là dựa vào kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này để tu học mà chứng đắc.

Phật dạy Kiều-thi-ca:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Như Lai dựa vào kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này tu học, cho nên chứng đắc trí Nhất thiết trí và thân tướng hảo. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì không học kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, điều đó không bao giờ. Kiều-thi-ca, chẳng phải chỉ được thân tướng hảo mà gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Cốt yếu là do chứng đắc trí Nhất thiết trí nên gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Kiều-thi-ca, Như Lai đã chứng đắc trí Nhất thiết trí, cốt yếu là do Bát-nhã ba-la-mật-đa làm nhân để phát khởi, còn thân tướng hảo của Phật chỉ là chỗ nương tựa. Nếu không nương tựa vào thân tướng hảo của Phật thì trí Nhất thiết trí không do đâu mà khởi; cho nên Bát-nhã ba-la-mật-đa chính là nhân để phát sinh trí Nhất thiết trí. Vì muốn làm cho trí này tương tục hiện tiền, nên tu tập thân tướng hảo của Phật. Thân tướng hảo này nếu không phải là nương tựa trí tuệ của Phật, thì tất cả Trời, Rồng, A-tô-lạc... không thành tâm khao khát cúng dường, cung kính. Nếu dùng thân tướng hảo cùng với trí tuệ Phật làm chỗ nương tựa, thì các Trời, Rồng, A-tô-lạc... cúng dường, cung kính. Do nhân duyên này, cho nên sau khi Ta nhập Niết-bàn, các Trời, Rồng, Thần, Người, Phi nhân... đều cung kính cúng dường xá-lợi Ta.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ chỉ đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa bằng cách cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen tức là cúng dường trí Nhất thiết trí và thân tướng hảo của Phật được trí Nhất thiết trí nương tựa cùng với xá-lợi Phật sau khi nhập Niết-bàn. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì trí Nhất thiết trí và thân tướng hảo cùng với xá-lợi, đều dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa làm căn bản.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ chỉ đối với thân Phật và xá-lợi bằng cách cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì chẳng phải là cúng dường trí Nhất thiết trí và Bát-nhã ba-la-mật-đa này. Vì

sao? Kiều-thi-ca, vì di thể thân Phật chẳng phải là căn bản của trí Nhất thiết trí và Bát-nhã ba-la-mật-đa này. Kiều-thi-ca, do nhân duyên này, nếu các thiện nam, thiện nữ muốn cúng dường Phật, hoặc thân hoặc tâm và công đức khác, trước tiên phải lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép giảng giải, tuyên thuyết kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỲ, kỸ nhạc, đèn sáng để cúng dường, cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Vì thế, này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, dùng các thứ vật báu trang hoàng rồi cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen, lại dùng các tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỲ, kỸ nhạc, đèn sáng mà cúng dường. Có các thiện nam, thiện nữ sau khi Phật nhập Niết-bàn xây dựng tháp bằng bảy báu để trang sức, dùng hòm ngọc đựng xá-lợi Phật, để trong tháp ấy, rồi cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen tiếp đến dùng các tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỲ, kỸ nhạc, đèn sáng mà cúng dường. Hai việc phước đức đã tạo đó thì phước trên nhiều hơn gấp vô lượng lần. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy làm cho mau chóng thành tựu Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong cho đến pháp không khôn tánh tự tánh; chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi; Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát, chín Định thứ đệ; pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, giáo hóa hữu tình, làm trang nghiêm cõi Phật; cũng có thể thành tựu tộc họ viên mãn, sắc lực viên mãn, tài bảo viên mãn, quyến thuộc viên mãn của các Đại Bồ-tát, cũng có thể thành tựu mười việc lành thuộc thế gian; cúng dường Sa-

môn, Cha mẹ, Sư trưởng. Bố thí, trì giới, tu tập... vô lượng pháp lành; cũng có thể thành tựu dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ, bốn Đại thiên vương, cho đến trời Phi tưởng phi tưởng xứ; cũng có thể thành tựu quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, tất cả hạnh Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; cũng có thể thành tựu Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; cũng có thể thành tựu trí Nhất thiết trí không thể nghĩ lường, không thể tuyên thuyết, không gì trên, không gì vượt trên, không gì bằng, không gì sánh bằng.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, người ở châu Thiệtm-bộ đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, có người không cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Người ấy chẳng lẽ không biết rằng cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa thì được nhiều công đức lợi ích thù thắng sao?

Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, Ta hỏi lại ông, ông tùy theo ý nghĩ mà trả lời. Ý ông nghĩ sao? Trong châu Thiệtm-bộ có bao nhiêu người thành tựu chứng tịnh đối với Phật, có bao nhiêu người thành tựu chứng tịnh đối với Pháp, có bao nhiêu người thành tựu chứng tịnh đối với Tăng? Có bao nhiêu người đối với Phật không nghi, đối với Pháp không nghi, đối với Tăng không nghi? Có bao nhiêu người đối với Phật rốt ráo, đối với Pháp rốt ráo, đối với Tăng rốt ráo? Có bao nhiêu người tu mươi nẻo nghiệp thiện? Có bao nhiêu người tu hạnh bố thí, trì giới? Có bao nhiêu người chứng đắc ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề? Có bao nhiêu người đắc ba pháp môn giải thoát? Có bao nhiêu người đắc tam Giải thoát? Có bao nhiêu người đắc chín Định thứ đệ? Có bao nhiêu người đắc bốn sự hiểu biết thông suốt? Có bao nhiêu người đắc sáu phép thần thông? Có bao nhiêu người chấm dứt ba kết sử, đắc quả Dự lưu? Có bao nhiêu người bào mòn tham, sân, si, đắc quả Nhất lai? Có bao nhiêu người đoạn năm hạ phần kết sử, đắc quả Bất hoản? Có bao nhiêu người đoạn năm thượng phần kết sử, đắc quả A-la-hán? Có bao nhiêu người phát tâm nhất định vào Độc giác Bồ-đề? Có bao nhiêu người phát tâm nhất định vào quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, trong châu Thiệm-bộ có ít người thành tựu chứng tịnh đối với Phật, thành tựu chứng tịnh đối với Pháp, thành tựu chứng tịnh đối với Tăng. Như vậy cho đến ít có người phát tâm quyết định chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên đế Thích:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Kiều-thi-ca, trong châu Thiệm-bộ rất ít người thành tựu chứng tịnh đối với Phật, thành tựu chứng tịnh đối với Pháp, thành tựu chứng tịnh đối với Tăng. Càng ít người đối với Phật không nghi, đối với Pháp không nghi, đối với Tăng không nghi. Như vậy cho đến càng ít người phát tâm quyết định chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Càng ít người đã phát tâm rồi lại siêng năng tu tập hạnh Bồ-đề. Càng ít người siêng năng tu tập hạnh Bồ-đề, không thoái chuyển để chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các hữu tình trôi lăn trong vòng sinh tử từ vô lượng kiếp đến nay, phần nhiều không được thấy Phật, không nghe Chánh pháp, không thân cận chúng Tăng, phần nhiều không tu hành mười nẻo nghiệp thiện và bố thí, trì giới... không nghe Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, không tu hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến không nghe trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; không tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Kiều-thi-ca, do nhân duyên này, nên biết trong châu Thiệm-bộ rất ít người thành tựu chứng tịnh đối với Phật, thành tựu chứng tịnh đối với Pháp, thành tựu chứng tịnh đối với Tăng. Càng rất ít người đối với Phật không nghi, đối với Pháp không nghi, đối với Tăng không nghi. Như vậy cho đến càng rất ít người phát tâm quyết định chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Càng rất ít người đã phát tâm rồi mà siêng năng tu tập hạnh Bồ-đề. Càng rất ít người siêng năng tu tập hạnh Bồ-đề, không thoái chuyển để chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Kiều-thi-ca, Ta nay hỏi ông, tùy theo tư duy mà trả lời. Ý ông nghĩ sao? Hãy gác việc người thuộc châu Thiệm-bộ này lại. Ở trong thế giới ba lần ngàn này, có bao nhiêu hữu tình cúng dường, cung kính Cha mẹ, Thầy tổ? Có bao nhiêu hữu tình cúng dường Sa-môn, Bà-la-môn? Có bao nhiêu hữu tình tu tập bố thí, trì giới, tạo các nghiệp

phước? Có bao nhiêu hữu tình tu hành mươi nẻo nghiệp thiện? Có bao nhiêu hữu tình đối với các dục lạc mà tâm thường quán tưởng nhảm chán, quán tưởng vô thường, quán tưởng khổ, quán tưởng vô ngã, quán tưởng bất tịnh, quán tưởng nhảm chán vật thực, quán tưởng tất cả thế gian không có gì đáng vui? Có bao nhiêu hữu tình tu tập bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc? Có bao nhiêu hữu tình thành tựu chứng tịnh đối với Phật, thành tựu chứng tịnh đối với Pháp, thành tựu chứng tịnh đối với Tăng? Như vậy cho đến có bao nhiêu hữu tình phát tâm quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật? Có bao nhiêu hữu tình đã phát tâm rồi, mà siêng năng tu tập hạnh Bồ-đề? Có bao nhiêu hữu tình rèn luyện, trưởng dưỡng tâm Bồ-đề? Có bao nhiêu hữu tình dùng phương tiện khéo léo để tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Có bao nhiêu hữu tình an trụ ngôi vị Bồ-tát không thoái chuyển? Có bao nhiêu hữu tình mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, trong thế giới ba lần ngàn này, có ít hữu tình cúng dường, cung kính Cha mẹ, Thầy tổ. Như vậy cho đến ít hữu tình mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Phật bảo Kiều-thi-ca:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Kiều-thi-ca, trong thế giới ba lần ngàn này rất ít hữu tình cúng dường, cung kính Cha mẹ, Thầy tổ. Càng rất ít hữu tình cúng dường Sa-môn, Bà-la-môn. Như vậy cho đến càng rất ít hữu tình được an trú ngôi vị Bồ-tát không thoái chuyển. Càng rất ít hữu tình mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Kiều-thi-ca, Ta dùng Phật nhãn thanh tịnh không chướng ngại xem thấy mươi phương thế giới vô biên, tuy có vô lượng, vô số hữu tình phát tâm Bồ-đề, tu hạnh Bồ-tát, nhưng vì xa lìa phương tiện khéo léo của Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên chỉ có một, hai, hay ba hữu tình an trú ngôi vị Bồ-tát không thoái chuyển; phần nhiều rơi vào Thanh văn, Độc giác, ý chí yếu, phẩm hạnh kém, địa vị thấp. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, công đức vô biên khó có thể chứng đắc. Hữu tình nào mà ác tuệ, biếng nhác, tinh tấn hạ liệt, thăng giải hạ liệt, thì hữu tình đó hạ liệt không thể chứng đắc được. Vì vậy Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nào

phát tâm Bồ-đề, tu hạnh Bồ-tát, muốn an trụ ngôi vị Bồ-tát không thoái chuyển, mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, mà không gặp chướng nạn, thì nên đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, luôn luôn lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, thưa hỏi Pháp sư, vui vẻ vì người giảng thuyết, lại còn phải biên chép, dùng các vật báu trang hoàng rồi cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen, còn dùng các tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỲ, kỲ nhạc, đèn sáng mà cúng dường.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đối với việc nghiệp thọ các pháp lành thù thắng khác của Bát-nhã ba-la-mật-đà, cũng nên lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, tư duy đúng lý, thưa hỏi Pháp sư, vui vẻ vì người giảng thuyết, lại còn biên chép, cúng dường, cung kính. Nghiệp thọ pháp lành thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đà là gì? Đó là Bố thí cho đến Tịnh lự ba-la-mật-đà; pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát, chín Định thứ đệ, ba pháp môn giải thoát; bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc vô lượng, vô biên Phật pháp khác. Đây gọi là nghiệp thọ các pháp lành thù thắng khác của Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đối với vô lượng pháp môn như uẩn, giới, xứ..., tùy thuận Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, cũng nên lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý, không nêu phi báng, đến nỗi đối với quả vị Giác ngộ cao tột mà gặp phải chướng nạn. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này nên tư duy như vầy: “Khi xưa, Đức Như Lai lúc còn ở địa vị Bồ-tát, thường siêng năng tu học, tùy thuận pháp Bồ-đề. Đó là Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đà. Như vậy cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, cùng với vô lượng pháp môn

như uẩn, giới, xứ... tùy thuận Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Do đây đã chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Chúng ta ngày nay vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột, cũng nên theo học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và các pháp lành thù thắng tùy thuận. Quyết định là Đại sư chân thật của chúng ta chúng ta theo đó tu học thì sở nguyện thường viên mãn. Quyết định là pháp ấn chân thật của chư Phật, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã theo học điều đó mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Cũng vậy, pháp ấn chân thật của tất cả Thanh văn, Độc giác đều theo việc học đó mà đạt đến cứu cánh rốt ráo Niết-bàn. Vì vậy Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nào khi Phật còn tại thế hay sau khi Phật Niết-bàn, nên y chỉ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết trí vào vô lượng, vô biên Phật pháp; vô lượng pháp môn như uẩn, giới, xứ... thường phải siêng năng tu học. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, cho đến trí Nhất thiết tướng và vô lượng, vô biên Phật pháp, vô lượng pháp môn như uẩn, giới, xứ... đều là chỗ nương tựa lợi ích, an lạc của tất cả Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và Trời, Rồng, A-tố-lạc...



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYẾN 502

#### Phẩm 5: HIỆN BẢO THÁP (3)

Bấy giờ Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào không xa lìa tâm của trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, tư duy đúng lý, vì các hữu tình tuyên thuyết, lưu truyền hoặc biên chép, dùng các vật báu trang hoàng, các tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỲ, kỹ nhạc, đèn sáng; dù chỉ trong khoảng chốc lát để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, thì các thiện nam, thiện nữ này, nhờ nhân duyên ấy thì được bao nhiêu phước đức?

Phật dạy Kiều-thi-ca:

–Ta hỏi lại ông, hãy theo ý nghĩ mà đáp. Có các thiện nam, thiện nữ nào đối với chư Như Lai sau khi Niết-bàn, vì cúng dường xá-lợi Phật nên dùng bảy báu xây tháp, trang sức bằng các loại trân kỲ xen lẫn. Tháp đó cao lớn một du-thiên-na, chiềU rộng bằng nửa chiềU cao. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu, hương đồ, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỲ, kỹ nhạc, đèn sáng, trọn đời cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này, nhờ nhân duyên đó được phước báu có nhiều không?

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, phước đó rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, phước đức đó rất nhiều!

Phật dạy Kiều-thi-ca:

–Các thiện nam, thiện nữ đó đạt được phước nhiều hơn việc làm kia vô lượng, vô biên.

Lại nữa Kiều-thi-ca, tạm gác việc này lại. Nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với chư Như Lai, sau khi Niết-bàn, vì muốn cúng dường xá-lợi Phật nên dùng bảy báu để xây tháp, trang sức bằng các loại trân kỲ xen lắn. Tháp đó cao lớn một du-thiện-na, rộng bằng nửa chiềU cao. Như vậy, cho đến đầy khắp một châu ThiệM-bỘ hoặc bốn đại châu, hoặc tiểu thiên giới, hoặc trung thiên giới, hoặc thế giới ba lần ngàn, đều dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, trọn đời cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này, nhờ nhân duyên ấy được phước có nhiều không?

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, phước đó rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, phước đó rất nhiều!

Phật dạy Kiều-thi-ca:

–Các thiện nam, thiện nữ đó phước đức đã được rất nhiều hơn việc làm kia vô lượng, vô biên.

Lại nữa Kiều-thi-ca, tạm gác việc một thế giới ba lần ngàn lại, giả sử các hữu tình ở thế giới ba lần ngàn, mỗi người đều đối với Như Lai sau khi Niết-bàn, mỗi người cúng dường xá-lợi Phật, dùng bảy báu để xây tháp, trang sức bằng các loại trân kỲ xen lắn. Tháp đó cao lớn một du-thiện-na, chiềU rộng bằng nửa chiềU cao, đầy khắp trong thế giới ba lần ngàn, không chỗ nào trống. Rồi đem các tràng hoa hương diệu cho đến đèn sáng, trọn đời cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Ý ông nghĩ sao? Các hữu tình trong thế giới ba lần ngàn như vậy, nhờ nhân duyên ấy được phước có nhiều không?

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, phước đó rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, phước đó rất nhiều!

Phật dạy Kiều-thi-ca:

–Các thiện nam, thiện nữ kia, phước đã đạt được nhiều hơn việc làm kia vô lượng, vô biên.

Khi ấy, Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Bạch Thiện Thệ, đúng vậy! Nếu các thiện nam, thiện nữ, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn ở đời quá khứ, hiện tại, vị lai. Giả

sử tất cả hữu tình trong mười phương hằng hà sa thế giới, đều đối với Như Lai sau khi Niết-bàn, vì muốn cúng dường xá-lợi Phật, nên dùng bảy báu xây tháp, các loại trân kỵ xen lẫn để trang sức. Tháp đó cao lớn một du-thiên-na, chiều rộng bằng nửa chiều cao, đầy khắp mươi phương hằng hà sa thế giới của chư Phật, không một chỗ trống. Mỗi vị đều dùng các loại tràng hoa hương diệu cho đến đèn sáng, trải qua một kiếp, hoặc hơn một kiếp, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Bạch Thế Tôn, các hữu tình này, nhờ nhân duyên ấy mà được phước có nhiều không?

Phật dạy:

–Rất nhiều.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào không rời tâm của trí Nhất thiết trí dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, tư duy đúng lý, tuyên thuyết rộng rãi cho hữu tình, hoặc có người biên chép, dùng nhiều vật báu để trang hoàng. Lại đem các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, dù chỉ trong khoảnh khắc để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, thì các thiện nam, thiện nữ này, nhờ nhân duyên ấy mà được phước nhiều hơn người kia vô lượng, vô biên, không thể nghĩ bàn, không thể tính kể. Vì sao?

Bạch Thế Tôn, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa này có thể tổng hợp, chất chứa tất cả pháp lành. Đó là mươi nẻo nghiệp thiện, bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; ba mươi bảy phẩm Bồ-đề, ba pháp môn giải thoát; tám Giải thoát, chín Định thứ đệ; năm loại mắt, sáu phép thần thông; Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi; quán bốn Thánh đế, quán mươi hai duyên khởi; bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; mươi lực của Như Lai cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, vô lượng, vô biên Phật pháp, đều gom vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này.

Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là pháp ấn chân thật của chư Như Lai, cũng là pháp ấn chân thật của tất cả Thanh văn, Độc giác. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhờ học pháp này, nên đã chứng, sẽ chứng, đang chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Tất cả Thanh văn và các Độc giác nhờ học pháp này, nên đã chứng, sẽ chứng, đang chứng đến bờ Niết-bàn. Nhờ nhân duyên này, nếu các thiện nam, thiện nữ, không xa lìa tâm của trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, giảng rộng cho các hữu tình, hoặc biên chép, trang hoàng bằng vật báu, lại dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, sẽ được vô lượng, vô biên phước báo, không thể nghĩ bàn, không thể tính kể mà các phước báo khác không thể sánh bằng.

\*\*  
\*

### Phẩm 6: XƯNG DƯƠNG CÔNG ĐỨC (1)

Bấy giờ, Phật bảo Thiên đế Thích:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào không rời tâm của trí Nhất thiết trí dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, tuyên thuyết cùng khắp cho hữu tình, hoặc biên chép, trang sức bằng nhiều vật báu. Lại đem tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, sẽ được vô lượng, vô biên phước đức, không thể nghĩ bàn, không thể tính kể. Vì sao?

Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa này có thể thành tựu tất cả trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; cũng có thể thành tựu năm pháp Ba-la-mật-đa là Bố thí...; cũng có thể thành tựu pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; cũng có thể thành tựu chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng có thể thành tựu cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi; cũng có thể thành tựu Thánh đế khổ, tập,

diệt, đạo; cũng có thể thành tựu ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề; cũng có thể thành tựu bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng có thể thành tựu tám Giải thoát, chín Định thứ đệ; cũng có thể thành tựu ba pháp môn giải thoát; cũng có thể thành tựu bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; cũng có thể thành tựu bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; cũng có thể thành tựu năm loại mắt, sáu phép thân thông; cũng có thể thành tựu mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; cũng có thể thành tựu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng có thể thành tựu tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng có thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật; cũng có thể thành tựu Thanh văn, Độc giác và Vô thượng thừa; cũng có thể thành tựu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Do đó Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ, không rời tâm của trí Nhất thiết trí dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, tuyên thuyết rộng rãi cho hữu tình, hoặc biên chép, trang hoàng bằng vật báu. Lại đem tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Đem phước xây dựng tháp ở trên so với phước đức này thì không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần nhở. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà an trú trong lòng người ở châu Thiêm-bộ, thì Phật bảo, Pháp bảo và Tăng bảo ở thế gian thường còn, không bị mai một.

Do nhân duyên này ở thế gian thường xuất hiện mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; hoặc bốn Đại thiên vương cho đến trời Phi tướng phi tướng xứ; hoặc Thanh văn, Độc giác, Vô thượng thừa; hoặc quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; hoặc Đại Bồ-tát đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, tu các hạnh nguyện của Đại Bồ-tát; hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chuyển pháp luân vi diệu, độ thoát loài hữu tình. Những việc

tốt đến như thế thường không bị mai mỉa.

Lúc bốn Đại thiên vương ở thế giới ba lần ngàn và chư Thiên ở thế giới Kham nhẫn, cho đến trời Sắc cứu cánh đồng thanh bạch với Thiên đế Thích:

–Đại tiên, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, thường nên lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, tư duy đúng lý, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Vì sao? Vì nếu có thể đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, thì tất cả pháp ác sẽ bị tổn giảm mà pháp lành được tăng thêm, cũng làm cho tất cả chúng trời được đồng thêm, còn bè đảng A-tố-lạc bị giảm bớt, làm cho tất cả mắt Phật, Pháp, Tăng thường không bị tổn hoại, làm cho tất cả hạt giống Phật, Pháp, Tăng thường không bị đoạn tuyệt.

Đại tiên nên biết, do hạt giống Tam bảo không bị đoạn tuyệt, cho nên thế gian mới có Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng có pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, cho đến cũng có trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Có Đại Bồ-tát tu hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Có Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì vậy nên Đại tiên phải thường nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Vì sao? Vì nếu A-tố-lạc và bè đảng ác của chúng khởi ý nghĩ: “Chúng ta phải chiến đấu với chư Thiên.” Lúc đó chư Thiên và quyến thuộc các ông, đều nên chí thành tụng niệm Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này và cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, khi ấy tâm ác đã khởi của A-tố-lạc và bè đảng ác của chúng liền tự tiêu diệt.

Nếu năm tướng suy của các Thiên tử hoặc Thiên nữ hiện ra, trong lòng hoảng hốt, kinh hãi, lo sợ, lúc chết sẽ đọa vào các đường ác.

Bấy giờ, chư Thiên và quyến thuộc các ông phải đến trước những vị ấy mà chí thành tụng niệm Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này. Lúc ấy các Thiên tử, hoặc Thiên nữ kia nghe đến sức mạnh căn lành của Bát-nhã ba-la-mật-đà này, mà sinh lòng tin thanh tịnh đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà này thì năm tướng suy sê mất, thân tâm được an ổn, giả sử có qua đời cũng được sinh trở về chỗ cũ, hưởng sự giàu sang sung sướng ở cõi trời, hơn lúc trước bội phần. Vì sao? Vì phước lực nghe đọc và tin tưởng Bát-nhã ba-la-mật-đà này rất lớn.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ, hoặc các Thiên tử và Thiên nữ dù chỉ nghe qua một lần, nhưng nhờ sức căn lành của Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, cho nên nhất định chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Chư Phật và các đệ tử trong ba đời đều học Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy, đã, đang, sẽ thực sự chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, nhập vào cảnh giới Niết-bàn vô dư. Vì sao? Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa thâu nhiếp khắp tất cả pháp phần Bồ-đề, pháp Thanh văn, pháp Độc giác, pháp Bồ-tát, pháp Như Lai, đều thu nhiếp đầy đủ.

Khi ấy, Thiên đế Thích liền bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa là đại thần chú, là đại minh chủ, là chú không gì trên, là chú không gì sánh bằng, là vua của tất cả chú, tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu, có khả năng hàng phục tất cả, nhưng không bị tất cả hàng phục. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa có thể diệt trừ tất cả các pháp bất thiện, có thể viên mãn tất cả pháp thiện thù thắng.

Phật bảo Thiên đế Thích:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Vì chư Phật ba đời đều nương vào Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đà như thế mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, độ thoát các hữu tình. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cho nên thế gian mới có mười nẻo nghiệp thiện, tu hành bố thí, trì giới; hoặc bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc Bố thí ba-la-mật-đà đến Bát-nhã ba-la-mật-đà; cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, các hạnh của Đại Bồ-tát; hoặc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa nên có Đại Bồ-tát. Nương vào Đại Bồ-tát nên có mười nẻo nghiệp thiện, cho đến có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cũng có Thanh văn, Độc giác Bồ-đề và Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở thế gian. Ví như cây thuốc, ngôi sao, núi, biển đều nhờ vào mặt trăng mà được tăng trưởng. Như vậy được liệu công đức của mười nẻo nghiệp thiện, cho đến quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật đều dựa vào các Bồ-tát mà được tăng trưởng. Tất cả ngôi sao Hiền thánh, hữu học, vô học, Trời, Người, Thanh văn, Độc giác cũng được tăng trưởng. Tất cả núi, biển, Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng được tăng trưởng. Nếu khi chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chưa xuất hiện ở đời, chỉ có chúng Đại Bồ-tát mới đủ sức phương tiện khéo léo, vì các hữu tình tuyên thuyết pháp thế gian và xuất thế gian một cách không bị diên đảo. Vì sao? Vì Nhân thừa, Thiên thừa, Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Vô thượng thừa ở thế gian đều từ phương tiện khéo léo của chúng Đại Bồ-tát mà được thành tựu. Các phương tiện khéo léo Bồ-tát đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được thành tựu. Các Đại Bồ-tát thành tựu sức phương tiện khéo léo cho nên có thể viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho đến có thể viên mãn trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Có thể đạt được ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp, không rơi vào các hàng Thanh văn, Độc giác, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, nâng đỡ Bồ-tát, thọ lượng viên mãn, chúng hội viên mãn, tịnh độ viên mãn, chủng tánh viên mãn, sắc lực viên mãn, cho đến chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết lưu truyền cùng khắp, sẽ đạt được công đức lợi ích thù thắng xuất thế gian ở đời hiện tại và vị lai.

Khi ấy, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ này vì sao thành tựu được công đức lợi ích thù thắng xuất thế gian ở đời hiện tại và vị lai?

Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này ở đời hiện tại không bị

tổn hại vì tất cả độc dược, thư yếm, chú thuật, không bị lửa đốt cháy, không bị nước nhận chìm, không bị tổn thương vì các dao gậy, cho đến không bị chết yếu vì bốn trăm lẻ bốn thứ bệnh, chỉ trừ định nghiệp đời trước chín mùi, cho nên đời này phải lãnh chịu hậu quả.

–Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, nếu gặp việc quan hoặc giặc cướp bức bách, thì nên chí tâm tụng niệm Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, nếu có đến chỗ tai nạn kia, thì luôn luôn không bị gia hại, khiển phạt. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì pháp thế lực, oai đức của Bát-nhã ba-la-mật-đà khiến cho như vậy.

–Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, đến chỗ quốc vương, vương tử, đại thần mà chí tâm đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, thì chắc chắn được các vị vua hoan hỷ, hỏi thăm, cung kính, cúng dường. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này, thường đối với hữu tình không xa lìa tâm Từ, Bi, Hỷ, Xả. Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, sẽ được thành tựu công đức lợi ích thù thắng ở đời hiện tại cũng như thế.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này sinh chỗ nào, thường không xa lìa mươi nẻo nghiệp thiện, tu hành bố thí, trì giới; hoặc bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; sáu pháp Ba-la-mật-đà, cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp; không rơi vào cảnh giới địa ngục, bang sinh, ngạ quỷ. Trừ khi vì nguyễn lực thọ sinh mà đến chốn kia để làm lợi ích cho các hữu tình. Dù sinh ở chỗ nào, thường đầy đủ các giác quan, tướng mạo xinh đẹp, không có khuyết tật, tuyệt đối không sinh vào hạng bần cùng hạ tiện, công thương tạp loạn, hàng thịt, thợ săn, trộm cướp, quan ngục, nhà Chiên-dà-la, nhà gánh thây chết, các dòng họ thấp hèn. Phần nhiều sinh trong cõi Phật nghiêm tịnh, từ hoa sen hóa sinh, không tạo các điều ác, thường không xa lìa thần thông nhanh chóng, tùy theo ý thích mà đến các cõi Phật, để thân cận cúng dường chư Phật Thế Tôn, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, lắng nghe chánh pháp, tu hành đúng như lời dạy, dần dần chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, sẽ được thành tựu công đức lợi ích thù thắng ở đời vị lai cũng như thế.

Vì vậy, các thiện nam, thiện nữ này nếu muốn được công đức lợi

ích thù thắng của thế gian hay xuất thế gian ở hiện tại và vị lai, cho đến quả vị Giác ngộ cao tột thường không xa lìa, thì phải đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế mà không rời tâm trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết cùng khắp. Lại đem các loại tràng hoa thượng diệu hương bột, hương xoa, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ trân kỲ, kỹ nhạc, đèn sáng, mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Bấy giờ, có nhiều Phạm chí ngoại đạo, muốn tìm lối Phật đang đi đến chỗ Phật. Thiên đế Thích thấy điều đó, liền nghĩ: “Hiện giờ, nhiều Phạm chí ngoại đạo đến pháp hội, rình tìm chỗ sai sót của Phật, sẽ gây tai nạn cho Bát-nhã chăng? Ta phải tụng niệm Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ta đã được thọ trì nơi Phật, để bọn tà đạo kia quay trở lại.” Nghĩ như vậy rồi, Thiên đế Thích liền tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Lúc đó, nhiều Phạm chí ngoại đạo từ xa đã kính lỄ và nhiều quanh bên phải của Thế Tôn, đồng thời quay trở lui.

Ngài Xá-lợi Tử thấy vậy, bèn nghĩ: “Ngoại đạo kia, do duyên cớ gì vừa đến, rồi lại quay đi.” Phật biết ý nghĩ của Xá-lợi Tử, Ngài bảo Xá-lợi Tử:

—Các ngoại đạo kia muốn tìm đến tìm lối của ta, nhưng vì Thiên đế Thích niệm Bát-nhã ba-la-mật-đa, khiến họ quay trở về. Xá-lợi Tử, ta hoàn toàn không thấy các ngoại đạo kia có chút bạch pháp nào chỉ ôm lòng xấu, vì muốn tìm lối của Ta, nên mới đến đây. Xá-lợi Tử, ta hoàn toàn không thấy tất cả chư Thiên, quỷ, ngoại đạo, hữu tình ở thế gian, khi nghe thuyết Bát-nhã lại ôm lòng độc ác, phản nghịch đến tìm lối dở của Bát-nhã mà được thuận tiện. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì tất cả Thiên chúng, hoặc các Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật và tất cả Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tố-lạc... đầy đủ oai lực lớn ở thế giới ba lần ngàn này, đều cùng nhau giữ gìn, ủng hộ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không để cho bọn tà đạo gây tai nạn. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì chư Thiên... đều dựa vào oai lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được sinh ra.

Lại nữa Xá-lợi Tử, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tố-lạc... ở mười phương hàng hà sa thế giới, đến cùng nhau giữ gìn, ủng hộ Bát-nhã ba-

la-mật-đà sâu xa, không để cho bọn tà đạo gây tai nạn. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì chư Như Lai... đều dựa vào oai lực của Bát-nhã ba-la-mật-đà mà được sinh ra.

Lúc ác ma trộm nghĩ: “Bây giờ, bốn chúng vây quanh trước sau Phật, lại có chư Thiên ở cõi Dục và cõi Sắc đến vân tập tại chúng hội tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đà. Ở đây, nhất định các Đại Bồ-tát được nhận lời thọ ký ở trước Phật, sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, cõi của ta sẽ bị trống không. Ta phải đến đó phá hoại con mắt của họ.” Tư duy như vậy rồi, liền hóa thành bốn quân oai hùng dũng mãnh, đến chỗ Phật.

Thiên đế Thích thấy vậy, bèn nghĩ: “Ác ma làm những việc đó, vì muốn đến nỗi hại Phật cùng gây tai nạn cho Bát-nhã ba-la-mật-đà. Vì sao? Vì bốn đội quân trang bị hùng mạnh, tinh nhuệ như thế, thì bốn đội quân tinh nhuệ của vua Ánh Kiên nước Ma-kiệt-dà cũng không sánh bằng, bốn đội quân tinh nhuệ của vua Thắng Quân nước Kiều-tát-la cũng không sánh bằng, bốn đội quân tinh nhuệ của vua Thích Chủng Đại vương nước Kiếp-tỷ-la cũng không sánh bằng, bốn đội quân tinh nhuệ của vua Lật-chiếp-tỳ, nước Phệ-xá-ly cũng không sánh bằng, bốn đội quân tinh nhuệ của Lực Sĩ vương nước Cát tường mao cũng không sánh bằng. Do đây xem xét thì bốn đội quân như thế nhất định là do ác ma hóa ra, ác ma luôn luôn rình tìm lối của Phật, phá hoại sự tu hành tốt đẹp của hữu tình. Ta phải tụng Bát-nhã ba-la-mật-đà mà ta được học ở Phật, để ác ma kia tìm đường thoái lui.” Thiên đế Thích nghĩ như vậy rồi, liền tụng Bát-nhã ba-la-mật-đà, bọn ác ma liền thoái lui. Đây là do sức mạnh của Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa bức bách được ác ma vậy.

Bấy giờ trong hội chúng có bốn Đại thiên vương, cho đến trời Sắc cứu cánh, đồng thời hóa các hoa trời vi diệu, các loại tràng hoa và phẩm vật để cúng dường. Thân của các vị ấy bay trên hư không, chắp tay, cung kính, bạch Phật:

–Nguyện cầu Bát-nhã ba-la-mật-đà này an trụ lâu dài trong lòng người ở châu Thiêm-bộ. Vì sao? Vì khi Bát-nhã ba-la-mật-đà truyền khắp nhân gian ở châu Thiêm-bộ thì nên biết Phật, Pháp, Tăng bảo ở nơi ấy không bị mai một. Ở thế giới ba lần ngàn, cho đến vô lượng, vô biên cõi Phật ở khắp mươi phương cũng lại như thế. Do

nhân duyên này, cho nên cũng có thể biết rõ việc tu hành thắng hạnh của các Đại Bồ-tát. Tùy theo nơi nào, chốn nào có các thiện nam, thiện nữ, dùng lòng tin thanh tịnh mà biên chép, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa bằng cách cung kính cúng dường, thì nên biết chỗ ấy có hào quang vi diệu, trừ diệt được các sự tối tăm, sinh ra các phước đức thù thắng.

Đức Phật bảo chư Thiên:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời các vị nói! Khi Bát-nhã ba-la-mật-đa truyền khắp nhân gian ở châu Thiêm-bộ, thì nên biết Phật, Pháp, Tăng bảo ở nơi ấy thường không bị mai một, cho đến tùy theo ở các nơi chốn nào, hễ có các thiện nam, thiện nữ, dùng lòng tin thanh tịnh mà biên chép, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa bằng cách cung kính cúng dường, thì nên biết chỗ ấy có hào quang vi diệu, diệt trừ được các sự tối tăm và phát sinh ra các phước đức thù thắng.

Khi ấy chư Thiên lại hóa các thiên hoa và tràng hoa hương rải lên Phật, cùng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết lưu truyền cùng khắp, thì tất cả ác ma và bè đảng của chúng không thể làm hại được. Vì chư Thiên chúng con thường theo dõi, ân cần, hộ trì để người đó không bị tổn hại. Vì sao? Vì chư Thiên chúng con rất tôn trọng Pháp bảo, cho nên cung kính vị ấy như kính Phật, hoặc như đệ tử đáng tôn trọng của Thế Tôn.

Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ này, chẳng phải do ít cẩn lành mà thành tựu được việc này, nhất định là vào đời trước, ở vô lượng chỗ Phật đã tu tập nhiều cẩn lành, phát nhiều hạnh nguyện chân chánh, cúng dường nhiều vị Phật, phụng sự nhiều bạn lành, cho đến đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết lưu truyền cùng khắp.

Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ này muốn chứng đắc trí Nhất thiết trí của chư Phật, phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Muốn chứng đắc Bát-nhã ba-la-mật-đa, phải học trí Nhất thiết trí của chư

Phật. Vì sao? Vì sự chứng đắc trí Nhất thiết trí của chư Phật đều được phát khởi từ Bát-nhã ba-la-mật-đà. Tất cả Bát-nhã ba-la-mật-đà đều được phát khởi từ trí Nhất thiết trí của chư Phật. Vì sao? Vì sự chứng đắc trí Nhất thiết trí của chư Phật không khác Bát-nhã ba-la-mật-đà. Tất cả Bát-nhã ba-la-mật-đà không khác trí Nhất thiết trí của chư Phật. Nên biết sự chứng đắc trí Nhất thiết trí của chư Phật cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đà này không hai, không hai phần.

Phật bảo Thiên đế Thích:

—Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Oai lực, công đức của Bát-nhã ba-la-mật-đà thật là kỳ lạ, hy hữu.

Bấy giờ, Cụ thọ Khánh Hỷ bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì mà Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không khen ngợi công đức tên gọi năm pháp Ba-la-mật-đà là Bố thí... cho đến trí Nhất thiết tướng, mà chỉ khen ngợi công đức, tên gọi của Bát-nhã ba-la-mật-đà thứ sáu.

Phật dạy Khánh Hỷ:

—Bát-nhã ba-la-mật-đà thứ sáu, đối với năm pháp Ba-la-mật-đà trước cho đến trí Nhất thiết tướng là tôn quý, là Đạo sư, cho nên Ta chỉ khen ngợi công đức, tên gọi Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Lại nữa Khánh Hỷ, ý ông nghĩ sao? Nếu không hồi hướng về trí Nhất thiết trí, mà tu hành Bố thí cho đến trí Nhất thiết tướng, thì có gọi là chân thật tu hành Bố thí ba-la-mật-đà cho đến trí Nhất thiết tướng không?

Khánh Hỷ bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiên Thệ, không!

Phật dạy Khánh Hỷ:

—Điều cốt yếu là do hồi hướng về trí Nhất thiết trí, mà tu hành Bố thí cho đến trí Nhất thiết tướng, mới có thể gọi là chân thật tu hành Bố thí ba-la-mật-đà cho đến trí Nhất thiết tướng. Vì vậy, Ta nói Bát-nhã ba-la-mật-đà thứ sáu đối với năm pháp Ba-la-mật-đà trước cho đến trí Nhất thiết tướng là tôn quý, là bậc Đạo sư, cho nên Ta chỉ khen ngợi công đức, tên gọi của Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Khánh Hỷ lại bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, vì sao hồi hướng về trí Nhất thiết trí, mà có thể tu hành Bố thí ba-la-mật-đà cho đến trí Nhất thiết tướng?

Phật dạy Khánh Hỷ:

–Vì dùng pháp không hai làm phương tiện pháp không sinh làm phương tiện, pháp vô sở đắc làm phương tiện để hồi hướng về trí Nhất thiết trí, nên có thể tu hành Bố thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao lại dùng pháp không hai làm phương tiện, pháp không sinh làm phương tiện, pháp vô sở đắc làm phương tiện để hồi hướng về trí Nhất thiết trí, nên có thể tu hành Bố thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng?

Phật dạy Khánh Hỷ:

–Vì dùng sắc cho đến trí Nhất thiết tướng không hai làm phương tiện, không sinh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện để hồi hướng về trí Nhất thiết trí, nên có thể tu hành Bố thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng.

Khánh Hỷ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao dùng sắc cho đến trí Nhất thiết tướng không hai làm phương tiện, không sinh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, để hồi hướng về trí Nhất thiết trí, nên có thể tu hành Bố thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng?

Phật dạy Khánh Hỷ:

–Sắc, tánh không của sắc là không cho đến trí Nhất thiết tướng, tánh của trí Nhất thiết tướng không. Vì sao? Vì sắc cho đến tánh của trí Nhất thiết tướng không, cùng với Bố thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng đều không hai, không hai phần. Khánh Hỷ, ông nên biết, do Bát-nhã ba-la-mật-đa cho nên có thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí; do hồi hướng về trí Nhất thiết trí, cho nên có thể làm cho Bố thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng được rốt ráo viên mãn. Vì vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bố thí ba-la-mật-đa... cho đến trí Nhất thiết tướng là tôn quý là bậc Đạo sư. Do đó cho nên Ta chỉ khen ngợi Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, vì như rải hạt giống xuống mặt đất, nhờ các duyên hòa hợp, hạt giống liền được sinh trưởng? Nên biết mặt đất là nơi để hạt giống dựa vào sinh trưởng và có thể đứng vững được. Như vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa là chỗ nương tựa, chỗ xây dựng, chỗ sinh

trưởng cho sự hồi hướng về trí Nhất thiết trí, cùng với Bố thí ba-la-mật-đa... cho đến trí Nhất thiết tướng? Thế nên Bát-nhã ba-la-mật-đa này đối với Bố thí ba-la-mật-đa... cho đến trí Nhất thiết tướng là tôn quý, là bậc Đạo sư. Vì vậy, Ta chỉ khen ngợi Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nay Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với công đức thù thắng lợi ích của Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nói không cùng tận. Vì sao? Vì từ khi con theo Thế Tôn thọ học công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa, rất sâu, rất rộng, không bờ bến. Nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Lại đem các loại hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà cúng dường, thì sẽ đạt được công đức cũng không bờ bến. Nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết cùng khắp, đó là giữ gìn tất cả Phật pháp.

Do nhân duyên này cho nên thế gian có mười nẻo nghiệp thiện, tu hành bố thí, trì giới, bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng, quả Dự lưu cho đến quả vị Giác ngộ cao tột, dòng dõi lớn Sát-đế-lợi cho đến dòng dõi lớn Cư sĩ, bốn Đại thiên vương cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ, hoặc tất cả các việc tốt đẹp khác của thế gian đều xuất hiện.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, ta không thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, chỉ có thuyết công đức lợi ích thù thắng trên. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đầy đủ vô biên công đức lợi ích thù thắng, dù có phân biệt, diễn thuyết cũng không thể hết.

Kiều-thi-ca, Ta cũng không thuyết, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng để cúng dường. Đối với các thiện nam, thiện nữ, này Ta chỉ cần thuyết công đức lợi ích thù thắng trên. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam,

thiện nữ không rời tâm của trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà cúng dường, thì các thiện nam, thiện nữ này thành tựu vô lượng giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn rất thù thắng.

Kiều-thi-ca nên biết, các thiện nam, thiện nữ này giống như Phật. Vì sao? Vì thọ trì đạo Vô thượng của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở thời quá khứ, vị lai, hiện tại; cho nên quyết định hướng đến Bồ-đề của Phật, làm cho tất cả hữu tình được lợi ích an lạc không cùng tận, vượt hẳn các bậc Thanh văn, Độc giác.

Kiều-thi-ca, giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn của Thanh văn, Độc giác, so sánh với giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn của các thiện nam, thiện nữ này thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, cho đến không bằng một phần nhỏ. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này vượt khỏi tâm tưởng thấp kém của tất cả Thanh văn, Độc giác. Đối với pháp của Thanh văn, Độc giác thì không bao giờ khen ngợi. Đối với tất cả pháp thì điều gì cũng biết rõ, nghĩa là có thể biết pháp không thật có một cách đúng đắn.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này không rời tâm của trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Lại dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng để cúng dường, tôn trọng, ngợi khen. Ta nói người đó sẽ được vô lượng, vô biên công đức lợi ích thù thắng ở đời hiện tại, vị lai.

Khi ấy, Thiên đế Thích liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, chư Thiên chúng con, thường theo ủng hộ các thiện nam, thiện nữ này, không để cho tất cả người và phi nhân... các duyên xấu khác làm tổn hại.

Bấy giờ Phật bảo Thiên đế Thích:

–Nếu các thiện nam, thiện nữ này đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-

nhã ba-la-mật-đà sâu xa này mà thọ trì, đọc tụng, thì khi ấy có vô lượng trăm ngàn Thiên tử, vì nghe pháp cho nên đều đến vân tập trong hội chúng cung hoan hỷ, vui mừng cung kính thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như vậy.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ, đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện khi tuyên thuyết pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như thế, thì có vô lượng các Thiên tử đều đến vân tập trong hội chúng, họ dùng oai lực của chư Thiên, khiến cho Pháp sư tăng trưởng biện tài, tuyên dương không cùng tận trong lúc thuyết pháp.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ, đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, khi tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như thế, thì có vô lượng các Thiên tử, vì kính trọng pháp cho nên đến vân tập trong hội chúng, họ dùng oai lực của trời, làm cho Pháp sư biện tài lưu loát trong lúc thuyết pháp, giả sử có gặp chướng nạn cũng không bị gián đoạn.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này mà chí tâm thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền rộng rãi. Lại dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà cúng dường, sẽ được vô biên công đức, lợi ích thù thắng ở đời hiện tại, ma và bè đảng của ma không thể làm náo hại được.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào ở giữa bốn chúng mà tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đà, nhưng tâm không khiếp sợ, không khuất phục trước tất cả câu hỏi. Vì sao? Vì vị ấy nhờ sự hộ trì của Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như thế.

Lại nữa, trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đà này, đầy đủ tất cả pháp phân biệt. Đó là pháp thiện, pháp bất thiện, pháp hữu ký, pháp vô ký, pháp hữu lậu, pháp vô lậu, pháp hữu vi, pháp vô vi, pháp thế gian, pháp xuất thế gian, pháp cộng, pháp bất cộng, pháp Thanh văn, pháp Độc giác, pháp Bồ-tát, pháp Như Lai. Các pháp như thế, vô lượng, vô biên pháp môn riêng biệt, đều thâu nhiếp vào đây.

Lại do các thiện nam, thiện nữ này, khéo an trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, cho nên hoàn toàn

không thấy có người cật vấn, cũng không thấy có đều đem ra cật vấn, cũng không thấy có thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa được tuyên thuyết. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này, nhờ sự hộ trì của Đại thần chú vương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cho nên không bị khuất phục bởi các vấn nạn của bọn ngoại đạo.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp, thì các thiện nam, thiện nữ này, tâm thường không kinh hãi, không hoảng hốt, không sợ sệt, tâm không chìm đắm, cũng không hối hận ưu sầu. Vì sao? Vì các thiện nam, thiện nữ này, không thấy có pháp có thể làm cho kinh hãi, sợ sệt cho đến ưu sầu, hối hận.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn được vô biên công đức, lợi ích thù thắng ở đời hiện tại, phải nên đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, không được tạm bỏ.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp; lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, thì các thiện nam, thiện nữ này, luôn luôn được sự kính mến của Cha mẹ, Thầy tổ, bạn bè, quốc vương, đại thần và các Sa-môn, Bà-la-môn, cũng được sự hộ niệm của chư Phật, Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn ở mười phương vô biên thế giới; lại được sự bảo vệ của Trời, Ma, Phạm, Nhân phi nhân, A-tô-lạc... ở thế gian. Các thiện nam, thiện nữ này thành tựu biện tài tối thắng không gián đoạn. Bất cứ lúc nào cũng tu hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến trí Nhất thiết tướng; không bao giờ giải đãi, phế bỏ việc giáo hóa đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật.

Các thiện nam, thiện nữ này thành tựu thần thông thù thắng của Bồ-tát, du hành đến các cõi Phật một cách tự tại vô ngại. Các thiện nam, thiện nữ này không bị tất cả ngoại đạo luận sư khác hàng phục, mà còn có khả năng hàng phục họ.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn được công đức lợi ích thù thắng không đoạn không tận ở đời hiện tại, vị lai như thế, thì phải đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp; lại dùng các tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Lại nữa Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như thế, dùng các vật báu trang hoàng rồi để chỗ thanh tịnh mà cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen. Khi ấy ở thế giới ba lần ngàn và mười phương vô biên thế giới khác, bốn Đại thiên vương cho đến trời Quảng quả, vị nào đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, thường đến chốn này chiêm ngưỡng lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đà như thế, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, nhiễu quanh bên phải, chấp tay lễ bái rồi lui. Trời Tịnh cư cũng thường đến đây chiêm ngưỡng lễ bái, đọc tụng, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, nhiễu quanh bên phải, chấp tay lễ bái rồi lui. Có các loài Rồng, Dược-xoa đầy đủ oai đức lớn cho đến người, phi nhân... cũng thường đến đây, chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, chấp tay nhiễu quanh bên phải, lễ bái rồi lui.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, nên nghĩ như vậy: “Hiện giờ ba ngàn đại thiên quốc độ và mười phương vô biên thế giới khác, tất cả Trời, Rồng cho đến Nhân phi nhân... thường đến đây để chiêm ngưỡng lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, do ta biên chép, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, chấp tay nhiễu quanh bên phải, lễ bái và lui. Như vậy là ta đã làm việc pháp thí rồi.” Nghĩ như vậy rồi hoan hỷ, vui mừng, làm cho phước đã được càng tăng trưởng bội phần.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, nhờ Trời, Rồng, Dược-

xoa, A-tô-lạc... ở ba ngàn đại thiên quốc độ và mười phương vô biên thế giới khác thường theo ủng hộ, không bị tất cả người, phi nhân làm náo loạn, ngoại trừ đời trước do tạo nghiệp ác nên bây giờ phải chịu quả báo, hoặc chuyển tội nặng thành tội nhẹ.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, nhờ sức oai thần lớn của kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà được các công đức lợi ích thù thắng ở đời hiện tại như thế. Nghĩa là được chư Thiên... đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, hoặc đã quy y theo Phật pháp được lợi lạc thù thắng vì kính trọng pháp cho nên những vị ấy thường theo ủng hộ, làm tăng thêm thế lực cho các thiện nam, thiện nữ. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, luôn luôn cứu giúp các hữu tình, luôn luôn đem lại sự thành tựu cho hữu tình, luôn luôn vì các hữu tình, không bao giờ lìa bỏ, luôn luôn làm lợi ích cho các hữu tình. Chư Thiên... kia cũng lại như thế, nhờ nhân duyên thường đến ủng hộ, cho nên các tai họa ngang trái không thể xâm tổn náo loạn được.



# KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

## QUYỂN 503

### Phẩm 6: XƯNG DƯƠNG CÔNG ĐỨC (2)

Bấy giờ Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ này, lấy gì để nghiệm biết có Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tổ-lạc... ở ba ngàn đại thiên quốc độ và mươi phương vô biên thế giới khác đến chốn này để chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa của vị kia đã biên chép phụng trì mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, chắp tay nhiễu quanh bên phải, vui vẻ hộ niệm?

Phật bảo Thiên đế Thích:

–Các thiện nam, thiện nữ này, nếu thấy chõ để kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có hào quang vi diệu chiếu sáng, hoặc nghe chõ ấy có mùi hương thơm kỳ lạ hoặc lại nghe có âm nhạc êm dịu. Nên biết lúc ấy có các trời, rồng đầy đủ oai đức thần lực hùng mạnh đến chốn ấy, để chiêm ngưỡng lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vị kia đã biên chép phụng trì mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, chắp tay, nhiễu quanh bên phải, vui vẻ hộ niệm.

Lại nữa Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này, tu hành thanh tịnh, sửa sang chõ ấy trang nghiêm, chí tâm cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nên biết lúc ấy có các trời, rồng... đầy đủ oai đức thần lực hùng mạnh đến chốn ấy để chiêm ngưỡng lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa của vị kia đã biên chép, phụng trì mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, chắp tay nhiễu quanh bên phải, vui vẻ hộ niệm.

Kiều-thi-ca, tùy theo các trời, rồng... có đầy đủ oai đức, thần lực hùng hậu như vậy đến chõ ấy. Trong chốn ấy nếu có ác ma, tà thần, liền kinh hãi, sợ sệt, rã tan, không dám ở đó. Do nhân duyên này, các thiện nam, thiện nữ liền phát khởi tâm thăng giải thanh tịnh, việc tu

hành thiện nghiệp được tăng trưởng sáng rõ bội phần, làm việc gì cũng không bị chướng ngại. Vì vậy, cho nên chỗ nào để Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phải dọn dẹp những ô uế chung quanh, phủi quét lau chùi, rưới nước hương thơm, trải bày tòa báu, rồi đặt kinh lên đó. Đốt đèn, dâng hoa, xông trầm, treo tràng phan lọng báu, chuông rung xen lẫn với nhau, trang hoàng bằng các loại trân kỲ, vàng bạc, quý báu, y phục, anh lạc, kỹ nhạc, đèn sáng các loại tơ lụa. Nếu có thể cúng dường kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, liền được các trời, rồng... đầy đủ oai đức thần lực hùng hậu đến chốn đó, chiêm ngưỡng đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa của vị đó chép ra phụng trì, rồi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, chắp tay, nhiễu quanh bên phải vui vẻ hộ niệm.

Lại nữa Kiêu-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này nếu cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, nhất định sẽ được tịnh tấn thân tâm, an lạc thân tâm, điều hòa thân tâm, nhẹ nhàng thân tâm. Do buộc tâm vào Bát-nhã ba-la-mật-đa cho nên khi ban đêm ngủ không thấy các mộng xấu, chỉ gặp mộng lành. Nghĩa là thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sắc thân vàng ròng, tướng hảo trang nghiêm, phóng hào quang sáng rõ chiếu khắp tất cả. Thanh văn, Bồ-tát vây quanh trước sau, ở giữa chúng nghe Phật thuyết Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến pháp tương ứng với quả vị Giác ngộ cao tột. Lại được nghe phân tích nghĩa của Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến nghĩa tương ứng với quả vị Giác ngộ cao tột. Hoặc ở trong mộng thấy cây Bồ-đề, cây đó cao rộng, với các báu trang nghiêm; có Đại Bồ-tát đến ngồi kiết già dưới đó và chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, độ thoát các loài hữu tình. Hoặc ở trong mộng thấy vô lượng trăm ngàn muôn ức chúng Đại Bồ-tát luận nghị, giản trạch nghĩa của các pháp, nghĩa là phải nêu đem lại sự thành tựu cho hữu tình, trang nghiêm cõi Phật như vậy, tu Bồ-tát hạnh hàng phục ma quân, đoạn trừ phiền não tập khí, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Hoặc ở trong mộng lại thấy mười phương thế giới đều có vô lượng trăm ngàn muôn ức chư Phật và cũng nghe âm thanh của chư Phật; nghĩa là thế giới này thì có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác này, hoặc trăm ngàn muôn ức Đại Bồ-tát, Thanh văn đệ tử đều

cung kính vây quanh nghe Phật thuyết pháp. Hoặc ở trong mộng lại thấy vô lượng trăm ngàn muôn ức chư Phật ở mười phương thế giới nhập Niết-bàn. Tất cả vị Phật nhập Niết-bàn thì sau đó có thí chủ đem xá-lợi Phật cúng dường, họ dùng bảy báu vi diệu xây dựng vô lượng trăm ngàn muôn ức tháp lớn.

Lại nữa, mỗi mỗi tháp đó, dùng vô lượng tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, y phục anh lạc, tràng phan, lọng báu, các loại trân kỲ, kỹ nhạc, đèn sáng, trải qua vô lượng tháp cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này thấy các điềm mộng lành như vậy, thì trong lúc ngủ hay thức, thân tâm đều được an lạc, được các Thiên thần giúp thêm năng lực, làm cho người kia tự nhiên cảm thấy thân thể nhẹ nhàng. Do nhân duyên này, cho nên không tham đắm nhiều trong việc ăn uống, thuốc men, y phục, ngọt cụ, đối với bốn loại cúng dường đó, tâm thường coi nhẹ giống như thầy Du-già nhập vào định thắng diệu, nhờ sức mạnh của định kia thẩm nhuần thân tâm, xuất định rồi, tuy gấp thức ăn ngon, nhưng trong lòng vẫn coi thường. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này được đầy đủ oai đức thần lực của tất cả Như Lai Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ-tát, Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tố-lạc... ở ba ngàn đại thiên quốc độ và mười phương thế giới khác từ bi hộ niệm dùng năng lực vi diệu rót vào thân tâm, làm cho người ấy ý chí dũng mãnh thân thể cường tráng.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn được các công đức lợi ích thù thắng hiện tại như vậy, thì nên phát tâm của trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa này, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa tuy không lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, tuyên thuyết cùng khắp cho các hữu tình, nhưng chỉ biên chép, dùng các vật báu trang hoàng, lại đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, thì cũng đạt được các công đức lợi ích thù thắng như

trên đã nói. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này có thể làm lợi lạc khắp vô lượng, vô biên hữu tình.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Lại đem các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng để cúng dường, thì các thiện nam, thiện nữ này sẽ gặt được vô lượng, vô biên phước đức, hơn các hữu tình khác trọn đời dùng vô lượng vật ăn uống, y phục, ngoa cụ, thuốc men và các vật cần dùng để cúng dường chư Phật, Bồ-tát và chúng Thanh văn ở tất cả mười phương thế giới, cũng hơn người dùng bảy báu thượng diệu xây tháp cúng dường xá-lợi của Phật và đệ tử sau khi Niết-bàn, lại đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, trọn đời cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì chư Phật và chúng đệ tử ở mười phương đều nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy mà sinh trưởng.

\*\*  
\*

## Phẩm 7: XÁ-LỢI PHẬT

Bấy giờ Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, giả sử xá-lợi Phật khắp châu Thiêm-bộ này là một phần; kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được biên chép là một phần. Trong hai phần đó, ông lấy phần nào?

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì đối với xá-lợi của chư Phật, con luôn tin tưởng, ưa thích, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Nhưng thân và xá-lợi của chư Phật đều nhờ kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà phát sinh, đều do công đức thế lực Bát-nhã ba-la-mật-đa đã huân tu được, cho nên mới được tất cả thế gian, Trời, Người, A-tố-lạc... cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Khi ấy Xá-lợi Tử bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vô sắc, vô kiến, vô

đối, một tướng gọi là không tướng. Pháp không có tướng đã không thể lấy. Ông làm sao lấy được? Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, không lấy, không bỏ, không tăng, không giảm, không hợp, không tan, không ích, không tổn, không nhiễm, không tịnh, không can dự với pháp của chư Phật, Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, không bỏ pháp phàm phu ngu muội, không can dự với cảnh giới vô vi, không lìa bỏ cảnh giới hữu vi, không can dự với các không, không lìa bỏ các hữu, không can dự với Bát-nhã ba-la-mật-đà cho đến trí Nhất thiết tướng, không lìa bỏ tất cả pháp tạp nhiễm?

Bấy giờ Thiên đế Thích trả lời Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, thật đúng như lời ông nói! Bạch Đại đức, nếu như thật biết Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, vô sắc, vô kiến, vô đối, một tướng gọi là không tướng, không lấy, không bỏ, cho đến không can dự với trí Nhất thiết tướng, không lìa bỏ tất cả pháp tạp nhiễm, đó là chân thật lấy Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, cũng là chân thật tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa. Vì sao? Vì Bát-nhã, Tịnh lự, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đà, không thuộc hai hành, không thuộc hai tướng.

Phật khen ngợi Thiên đế Thích:

–Lành thay, lành thay, đúng như lời ông nói! Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa cho đến Bố thí ba-la-mật-đà không thuộc hai hành, không thuộc hai tướng.

Kiều-thi-ca, có người muốn làm cho Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa cho đến Bố thí ba-la-mật-đà có hai tướng, đồng thời cũng là muốn làm cho chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa cho đến Bố thí ba-la-mật-đà, cùng với chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều không hai, không hai phần.

Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa thế gian, Trời, Người, A-tố-lạc... đều phải chí thành lễ bái, nhiều bên phải mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Vì sao? Vì tất cả chúng Đại Bồ-tát đều đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà rất tinh tấn tu học nên chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, giống như khi con ngồi trên tòa Thiên đế, trong

điện Thiện pháp, tại cung trời Ba mươi ba, vì các Thiên chúng tuyên thuyết chánh pháp, có vô lượng Thiên tử, đến chỗ con để lắng nghe lời giảng của con và cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, nhiễu quanh bên phải, chấp tay lễ bái rồi lui. Nếu khi con không ngồi ở pháp tòa đó, các Thiên tử cũng đến chỗ ấy, tuy không thấy con, nhưng họ vẫn cung kính, cúng dường y như khi con đang hiện diện, hoặc nói: “Chỗ này là tòa mà Thiên đế Thích đã thuyết pháp cho chư Thiên nghe. Chúng ta đều nên cúng dường, chấp tay, lễ bái, nhiễu quanh phải rồi lui, như khi có Thiên chủ.”

Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, nếu có người biên chép, thọ trì, đọc tụng, tuyên thuyết lưu truyền cùng khắp cho các hữu tình, thì nên biết chỗ ấy thường có vô lượng, vô biên Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tô-lạc... ở cõi này và mươi phương vô biên thế giới khác đều đến tập hợp. Nếu không có người thuyết pháp, nhưng vì cung kính tôn trọng pháp, chư Thiên... cũng đến chốn ấy mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, lễ bái rồi lui. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các Đại Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, tất cả hữu tình, được sự an lạc đầy đủ, đều nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có. Xá-lợi Phật cũng nhờ công đức huân tu mà nhận được sự cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cùng với các hạnh của Đại Bồ-tát và sự chứng đắc trí Nhất thiết trí làm nhân làm duyên, làm chỗ y chỉ, làm sự hướng dẫn phát sinh. Cho nên con nói, giả sử xá-lợi Phật khắp cõi châu Thiệu-bộ này là một phần, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được biên chép cũng là một phần. Trong hai phần đó, con thà lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Bạch Thế Tôn, nếu con đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, đang lúc nhớ nghĩ, tâm hòa nhập với pháp cho nên hoàn toàn không thấy có các tướng hoảng hốt sợ sệt. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa, không tướng trạng, không ngôn từ, không thuyết giảng, nên năm pháp Ba-la-mật-đa như Tịnh lự... cho đến trí Nhất thiết tướng cũng không tướng trạng, không ngôn từ, không thuyết giảng.

Bạch Thế Tôn, nếu Bát-nhã ba-la-mật-đa có tướng trạng, có ngôn từ, có thuyết giảng, chẳng phải không tướng trạng và ngôn từ

thuyết giảng thì chẳng lẽ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tất cả pháp không tướng trạng, không ngôn từ, không thuyết giảng, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, rồi vì các hữu tình thuyết tất cả pháp không tướng trạng, không ngôn từ, không thuyết giảng.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa không tướng trạng, không ngôn từ, không thuyết giảng, chẳng phải có tướng trạng và ngôn từ, thuyết giảng cho nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tất cả pháp không tướng trạng, không ngôn từ, không thuyết giảng, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, vì các hữu tình thuyết tất cả pháp không tướng trạng, không ngôn từ, không thuyết giảng.

Bạch Thế Tôn, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa như thế, nên được tất cả thế gian, Trời, Người, A-tố-lạc... dùng vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Bạch Thế Tôn, nếu có người đối với Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, mà chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp, lại dùng vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, thì nhất định người này không đọa vào các đường ác, trong chốn biên địa hạ tiện, không rơi vào hàng Thanh văn, Độc giác... chắc chắn hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thường gặp chư Phật, luôn nghe chánh pháp, không xa lìa bạn tốt, làm trang nghiêm cõi Phật, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, dùng đầy đủ vô lượng vật cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn và chúng Đại Bồ-tát.

Lại nữa bạch Thế Tôn, giả sử xá-lợi Phật khắp cả ba ngàn thế giới là một phần, kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa được biên chép lại là một phần. Trong hai phần đó, con sẽ lấy Bát-nhã ba-la-mật-đà. Vì sao? Vì xá-lợi của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và xá-lợi chư Phật ở ba ngàn thế giới đều phát sinh từ Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Lại xá-lợi Phật ở ba ngàn thế giới đều nhờ sự huân tu oai đức thế lực của Bát-nhã ba-la-mật-đà, được các Trời, Người, A-tố-lạc... cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Do nhân duyên này, nếu thiện

nam, thiện nữ nào cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen xá-lợi Phật, quyết định không sinh các đường hiềm nạn, thường sinh vào cõi lành, hưởng thọ nhiều sự phú quý an vui, tùy theo tâm nguyện ở pháp ba thừa, hoàn toàn chứng đắc Niết-bàn của ba thừa.

Lại nữa bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ nào nếu thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc thấy kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cùng với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bình đẳng, không hai, không hai phần.

Lại nữa bạch Thế Tôn, nếu có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ba lần chỉ dạy hướng đạo vì các hữu tình tuyên thuyết chánh pháp. Đó là Khế kinh cho đến Luận nghị. Nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thọ trì, đọc tụng, thuyết giảng cho người, thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc ba lần chỉ dạy hướng đạo, sự tuyên thuyết mười hai phần giác, đều dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà phát sinh.

Lại nữa bạch Thế Tôn, nếu hằng hà sa chư Phật Thế Tôn ở mười phương thế giới, ba lần chỉ dạy hướng đạo, vì các hữu tình tuyên thuyết chánh pháp. Đó là Khế kinh cho đến Luận nghị. Nếu các thiện nam, thiện nữ, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thọ trì, đọc tụng, thuyết giảng cho người khác, thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì hằng hà sa chư Phật ở mười phương thế giới, ba lần chỉ dạy, hướng đạo, sự tuyên thuyết mười hai phần giác đều dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà phát sinh.

Lại nữa bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ dùng vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen hằng hà sa chư Phật Thế Tôn ở mười phương thế giới, cũng có các thiện nam, thiện nữ biên chép, thọ trì kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lại dùng các loại tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì chư Phật Thế Tôn, đều dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà phát sinh.

Lại nữa bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn,

tu học tư duy đúng lý, biên chép, giảng giải, tuyên thuyết, lưu truyền cùng khắp. Người đó ở đời vị lai không đọa vào cảnh giới địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ, không rơi vào hàng Thanh văn và Độc giác. Vì sao? Vì các thiện nam, thiện nữ này quyết định sẽ an trụ ở địa vị không thoái chuyển, xa lìa tất cả tai nạn ngang trái, bệnh tật, phiền não, hoảng hốt, sợ sệt. Giống như người mắc nợ, hoảng hốt, run sợ khi gặp chủ nợ. Người ấy liền thân cận phụng sự nhà vua. Dựa vào thế lực của vua, thoát khỏi sự run sợ. Vua là dụ cho Bát-nhã ba-la-mật-đa. Người mắc nợ dụ cho thiện nam, thiện nữ dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được xa lìa tất cả khổ não, hoảng hốt, sợ sệt.

Bạch Thế Tôn, ví như có người dựa vào nhà vua, được vua bảo hộ, nên cũng được người ở thế gian cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Xá-lợi Phật cũng lại như thế, nhờ sự huân tu của Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên được các Trời, Người, A-tố-lạc..., cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen. Vua dụ cho Bát-nhã ba-la-mật-đa, xá-lợi Phật là dụ cho sự nương tựa vào vua.

Bạch Thế Tôn, sự chứng đắc trí Nhất thiết trí của chư Phật cũng dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được thành tựu, cho nên con nói giả sử đem xá-lợi Phật khắp ba ngàn thế giới này gom lại một phần, hoặc kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được người biên chép gom lại thành một phần. Trong hai phần đó, con xin chọn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì xá-lợi Phật cứng chắc như kim cang, đầy đủ màu sắc, ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp để trang nghiêm thân Như Lai mười phương cho đến trí Nhất thiết tướng đều nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa mà thành tựu. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí... đều nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được gọi là đến bờ bên kia. Vì sao? Vì nếu không có Bát-nhã ba-la-mật-đa thì Bố thí... không thể đến bờ bên kia được.

Lại nữa bạch Thế Tôn, nếu đất nước, đô thị, thành phố, thôn ấp, làng xóm ở thế giới ba lần ngàn hoặc thế giới khác. Trong đó, nếu có người thọ trì, đọc tụng biên chép, giảng thuyết cúng dường, cung kính Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì hữu tình nơi ấy không bị tất cả người hay phi nhân làm não hại, chỉ trừ ác nghiệp quyết định phải lãnh thọ. Hữu tình trong đây lần lượt tu học chánh hạnh ba thừa, tùy theo sở nguyện của họ cho đến chứng đắc Niết-bàn của ba thừa.